

Số: 1399/QĐ-UBND

Biên Hòa, ngày 02 tháng 05 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Phương án triển khai các biện pháp ngăn chặn và ứng phó
khẩn cấp đối với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi xâm nhiễm
vào địa bàn thành phố Biên Hòa**

HOA-TOC

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Thú y ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thú y;

Căn cứ Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh;

Căn cứ Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn;

Căn cứ Thông tư số 25/2016/TT-BNNPTNT ngày 30/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn;

Căn cứ Quyết định số 16/2016/QĐ-TTg ngày 29/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ Quy định việc thành lập và tổ chức, hoạt động của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật các cấp;

Căn cứ Quyết định số 4527/QĐ-BNN-TY ngày 15/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành Kế hoạch hành động ứng phó khẩn cấp với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi;

Căn cứ Quyết định số 1280/QĐ-UBND ngày 27/4/2019 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ban hành quy định tạm thời cơ chế, chính sách hỗ trợ thiệt hại do bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Xét Tờ trình số 57/TTr-PKT ngày 30/4/2019 của Phòng Kinh tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Phương án triển khai các biện pháp ngăn chặn và ứng phó khẩn cấp đối với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi xâm nhiễm vào địa bàn thành phố Biên Hòa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Giao trách nhiệm Phòng Kinh tế - Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi thành phố chủ trì, phối hợp các thành viên Ban

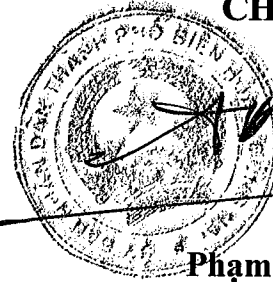
Chỉ đạo thành phố và các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả nội dung Phương án này; đồng thời, kiểm tra, giám sát việc thực hiện của các đơn vị, địa phương và kịp thời tham mưu đề xuất UBND thành phố Biên Hòa xử lý các vấn đề phát sinh theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố Biên Hòa; Trưởng Phòng Kinh tế thành phố; Các thành viên Ban Chỉ đạo phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi thành phố Biên Hòa; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh Đồng Nai (thay báo cáo);
- Sở Nông nghiệp và PTNT Đồng Nai;
- Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh;
- Thường trực Thành ủy (thay báo cáo);
- UBMT Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể TP;
- Chủ tịch, các PCT/UBND TP;
- Chánh, các PVP/HĐND và UBND TP;
- Các thành viên Ban Chỉ đạo phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi TP;
- Ban Chỉ huy Quân sự TP, Đội Quản lý trật tự đô thị, Trung tâm Phát triển Cụm công nghiệp và Dịch vụ công ích TP, Bến xe Biên Hòa,;
- Lưu VT, CN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Anh Dũng

PHƯƠNG ÁN

Triển khai các biện pháp ngăn chặn và ứng phó khẩn cấp đối với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi xâm nhiễm vào địa bàn thành phố Biên Hòa

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1399/QĐ-UBND ngày 02/5/2019 của UBND thành phố Biên Hòa)

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Chủ động ngăn chặn, giám sát phát hiện sớm, sẵn sàng ứng phó kịp thời và hiệu quả với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi.

2. Mục tiêu cụ thể

- Giảm thiểu thấp nhất nguy cơ xâm nhiễm bệnh Dịch tả lợn Châu Phi vào địa bàn thành phố Biên Hòa thông qua kiểm soát các hoạt động vận chuyển, buôn bán, tiêu thụ lợn, sản phẩm của lợn nhập lậu, nghi nhập lậu, không rõ nguồn gốc.

- Chủ động giám sát chặt chẽ, kịp thời phát hiện sớm các trường hợp lợn mắc bệnh Dịch tả lợn Châu Phi tại địa bàn thành phố Biên Hòa và xử lý triệt để, không để lây lan ra diện rộng.

- Giảm thiểu tác động tiêu cực đến kinh tế, xã hội; giảm thiểu ảnh hưởng đến môi trường do buộc phải tiêu hủy lợn và các sản phẩm lợn.

II. GIẢI PHÁP CHUNG

Phương án hành động bao gồm các biện pháp cụ thể làm cơ sở để các ngành, các cấp và các đơn vị có liên quan chủ động triển khai thực hiện. Các biện pháp cụ thể được xây dựng dựa trên 3 tình huống sau:

Tình huống 1: Bệnh Dịch tả lợn Châu Phi chưa xảy ra trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Tình huống 2: Bệnh Dịch tả lợn Châu Phi chưa xảy ra tại các hộ chăn nuôi trên địa bàn thành phố nhưng xảy ra bệnh dịch tại các huyện lân cận giáp ranh thành phố.

Tình huống 3: Xảy ra bệnh Dịch tả lợn Châu Phi tại các hộ chăn nuôi trên địa bàn thành phố.

III. BIỆN PHÁP ỨNG PHÓ ĐỐI VỚI TỪNG TÌNH HUỐNG

*** Tình huống 1:** Bệnh Dịch tả lợn Châu Phi chưa xảy ra trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

1. UBND thành phố Biên Hòa

- Kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng chống dịch thành phố, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong Ban Chỉ đạo.

- Ban hành các văn bản chỉ đạo cụ thể từng nội dung công việc cho từng ban ngành và UBND các phường, xã

2. Phòng Kinh tế chủ trì, phối hợp các thành viên Ban Chỉ đạo Phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi thành phố, UBND các phường, xã, các đơn vị liên quan kiểm tra việc thực hiện các nội dung tại các văn bản chỉ đạo của thành phố; Tổng hợp báo cáo về UBND thành phố Biên Hòa theo quy định.

3. Trạm Chăn nuôi và Thú y

- Chịu trách nhiệm về công tác chuyên môn trong phòng chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi; dự trữ cơ sở thuốc sát trùng, tài liệu tuyên truyền để đăng ký với Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh tiếp nhận và cấp phát, hướng dẫn và giám sát việc thực hiện sát trùng tiêu độc tại các phường xã, Ban Quản lý các chợ.

- Phối hợp với Công an thành phố, Đội Quản lý thị trường số 2, UBND các phường, xã trong công tác kiểm tra xử lý việc chăn nuôi, giết mổ buôn bán vận chuyển lợn và thịt lợn.

4. Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp UBND 02 xã: Tam Phước, Phước Tân rà soát, lựa chọn và xác định vị trí điểm tiêu hủy gia súc nhiễm bệnh.

- Phối hợp Phòng Kinh tế, Trạm Chăn nuôi và Thú y hướng dẫn các biện pháp xử lý, tiêu hủy động vật chết, mắc bệnh dịch khi có dịch bệnh xảy ra bảo đảm đúng theo quy định.

- Phối hợp các đơn vị có liên quan kiểm tra xử lý hoạt động giết mổ, buôn bán vận chuyển lợn hoặc sản phẩm từ lợn có liên quan đến lĩnh vực môi trường.

5. Công an thành phố chủ trì, phối hợp các ngành, các phường, xã kiểm tra xử lý hoạt động giết mổ, buôn bán, vận chuyển lợn và thịt lợn; xây dựng kế hoạch triệt xóa các điểm tập kết lợn trên địa bàn.

- Theo dõi, nắm bắt các đối tượng có biểu hiện hoạt động buôn bán, vận chuyển, tiêu thụ động vật, sản phẩm động vật nhập lậu, nghi nhập lậu, vận chuyển trái phép; có biện pháp giáo dục, vận động, răn đe các đối tượng vi phạm; đồng thời phối hợp các cơ quan chức năng đấu tranh bắt giữ, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

6. Đội Quản lý thị trường số 2 có kế hoạch cụ thể của đơn vị, phối hợp với Công an thành phố, Trạm Chăn nuôi và Thú y tổ chức thanh, kiểm tra, kịp thời phát hiện xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định của pháp luật về giết mổ không phép và kinh doanh mua bán động vật, sản phẩm động vật (lợn).

7. Đài Truyền thanh Biên Hòa chủ động phối hợp Phòng Kinh tế, Trạm Chăn nuôi và Thú y theo dõi diễn biến tình hình, nắm bắt thông tin chính xác về bệnh Dịch tả lợn Châu Phi; Thường xuyên thông tin, tuyên truyền trên các

phương tiện thông tin đại chúng, đảm bảo sâu rộng đến người dân trên địa bàn thành phố về tình hình dịch bệnh, các biện pháp phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi; hướng dẫn thực hiện các biện pháp an toàn sinh học trong chăn nuôi... để các chủ cơ sở, hộ chăn nuôi và người dân kịp thời nắm bắt, chủ động ngăn chặn, phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn thành phố.

8. Bến xe Biên Hòa tuyên truyền vận động các chủ phương tiện vận chuyển hành khách không vận chuyển lợn sống và sản phẩm có nguồn gốc lợn không rõ nguồn gốc trên phương tiện vận chuyển hành khách.

9. Phòng Tài chính Kế hoạch phối hợp Phòng Kinh tế tham mưu dự thảo văn bản hướng dẫn trình tự thủ tục cho các phường, xã về sử dụng kinh phí phòng chống dịch.

10. UBMT Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể thành phố

- Phối hợp trong công tác phòng chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn thành phố. Trong đó, quan tâm chỉ đạo Mặt trận, các hội, đoàn thể phường xã phối hợp UBND phường, xã tập trung thực hiện các biện pháp phòng chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn và giám sát việc thực hiện.

- Tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân nâng cao vai trò, trách nhiệm trong việc phát hiện, báo cáo tình hình gia súc bị bệnh với chính quyền địa phương và cơ quan chức năng để kịp thời xử lý, không để lây lan dịch bệnh; tích cực hưởng ứng, phối hợp thực hiện công tác phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi và thực hiện các giải pháp phòng ngừa, ngăn chặn dịch bệnh xảy ra.

11. Thành Đoàn Biên Hòa

- Tăng cường công tác tuyên truyền cho tổ chức Đoàn các phường xã về phòng chống bệnh dịch tả lợn Châu Phi.

- Quán triệt tinh thần cho các Đoàn viên sẵn sàng tham gia ứng phó khi bệnh Dịch tả lợn Châu Phi xảy ra trên địa bàn thành phố Biên Hoà.

12. UBND 30 phường, xã

- Kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng chống dịch phường, xã; huy động toàn bộ hệ thống chính trị cơ sở cùng tham gia.

- Triển khai thực hiện các nội dung tại các văn bản chỉ đạo của thành phố; các ngành có liên quan.

- Rà soát vị trí dự kiến để tiêu hủy lợn, sản phẩm từ lợn trong trường hợp phát hiện có dương tính hoặc nghi nhiễm bệnh dịch tả lợn Châu Phi xảy ra tại địa phương; chuẩn bị hóa chất, dụng cụ, lực lượng và phương tiện vận chuyển từ nơi phát hiện đến nơi tiêu hủy đảm bảo đúng quy định tại Văn bản số 1930/STNMT-CCBVMТ ngày 29/3/2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường.

+ Đối với các phường, xã đã thực hiện ngưng chăn nuôi: kiểm tra, rà soát xem có hiện tượng tái chăn nuôi hoặc cho thuê chuồng trại quá cảnh lợn trên địa bàn hay không, kiên quyết xử lý khi phát hiện, đặc biệt lưu ý tại các phường: Long Bình, Trảng Dài, Hố Nai, Tân Biên, Tân Hoà, Tân Phong.

+ Đối với UBND các xã: Tam Phước, Phước Tân, Long Hưng nằm trong lộ trình ngưng chăn nuôi đến năm 2020:

- Tổ chức thống kê đàn lợn với các tiêu chí: số hộ/trang trại chăn nuôi, số lượng lợn, loại lợn.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, đồng thời phổ biến để người chăn nuôi thường xuyên tiêu độc khử trùng chuồng trại, trại chăn nuôi, tiêm vắc xin phòng các bệnh bắt buộc theo quy định của Bộ Nông nghiệp và PTNT; đồng thời không giầu dịch, không mua gia súc, sản phẩm gia súc mắc bệnh, không bán chạy gia súc mắc bệnh, không vận chuyển gia súc mắc bệnh ra khỏi vùng dịch, không vứt xác gia súc bệnh. Khuyến cáo các hộ chăn nuôi nhỏ lẻ không sử dụng thức ăn thừa tại các bếp ăn tập thể cho việc chăn nuôi; lưu ý khi mua thịt lợn về phục vụ cho ăn uống tại gia đình.

Thực hiện phun xịt thuốc sát trùng tiêu độc khu vực có nguy cơ xảy ra dịch bệnh cao 2 lần/tuần; yêu cầu người chăn nuôi tự phun xịt chuồng trại 3 lần/tuần; sử dụng vôi bột rắc xung quanh chuồng trại, đường đi lối lại trong trại; có biện pháp xử lý tại chỗ các chất thải trong chăn nuôi như phân, chất độn chuồng.

* Thực hiện 05 không:

- Không giầu dịch;
- Không giết mổ lợn chết;
- Không vứt xác lợn ra môi trường;
- Không mua bán lợn bệnh;
- Không sử dụng thức ăn dư thừa để chăn nuôi.

* Và 04 tại chỗ

- Lãnh đạo, chỉ đạo tại chỗ;
- Nhân lực tại chỗ;
- Trang thiết bị tại chỗ;
- Kinh phí tại chỗ.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động chăn nuôi, giết mổ, buôn bán, vận chuyển lợn và thịt lợn trên địa bàn quản lý.

* **Tình huống 2:** Bệnh Dịch tả lợn Châu Phi chưa xảy ra tại các hộ chăn nuôi trên địa bàn thành phố nhưng xảy ra bệnh tại các huyện lân cận giáp ranh thành phố.

Thực hiện các biện pháp như ở tình huống 1.

Hướng dẫn và giám sát các cơ sở chăn nuôi tập trung, cơ sở chăn nuôi lợn giống thực hiện các biện pháp an toàn sinh học, thực hành chăn nuôi tốt. Định kỳ tổ chức vệ sinh, khử trùng, tiêu độc tại các khu vực chăn nuôi, các chợ, điểm buôn bán giết mổ lợn và sản phẩm từ lợn bằng vôi bột hoặc hóa chất, hàng ngày thực hiện vệ sinh, khử trùng tiêu độc sau mỗi buổi họp chợ, mỗi ca giết mổ lợn.

Nghiêm cấm các trường hợp khách tham quan vào các cơ sở chăn nuôi tập trung, cơ sở chăn nuôi lợn giống, lấy mẫu giám sát các trường hợp lợn bệnh, lợn

chết không rõ nguyên nhân, có triệu chứng nghi ngờ mắc bệnh Dịch tả lợn Châu Phi.

Thực hiện tổng tiêu độc khử trùng tại các chợ đầu mối. Tăng cường kiểm tra tại các chợ đầu mối; khi phát hiện các trường hợp sản phẩm thịt lợn nhập chợ có dấu hiệu, bệnh tích nghi ngờ phải phối hợp với ngành thú y để lấy mẫu giám sát. Kiểm tra thường xuyên nguồn thịt lợn nhập vào các chợ truyền thống, xử lý theo quy định đối với các trường hợp không chứng minh được nguồn gốc, không qua kiểm dịch, có dấu hiệu dịch bệnh.

Làm việc với các huyện trong khu vực có cung cấp nguồn lợn sống, sản phẩm thịt lợn để xác định những nguồn lợn an toàn cho phép vận chuyển vào thành phố giết mổ, tiêu thụ. Thống nhất biện pháp kiểm soát đối với nguồn lợn an toàn dịch bệnh hoặc sản phẩm thịt lợn từ các huyện được phép kiểm dịch nhập vào thành phố tiêu thụ, không cho nguồn bệnh xâm nhập vào địa bàn thành phố

Tình huống 3: Xảy ra bệnh dịch tả lợn Châu Phi tại các hộ chăn nuôi trên địa bàn thành phố.

Khi có kết quả xét nghiệm từ cơ quan thú y kết luận lợn nuôi trên địa bàn thành phố Biên Hòa là bị nhiễm bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, thực hiện như tình huống 1 và gia tăng các biện pháp ứng phó, xử lý, cụ thể như sau:

1. UBND thành phố Biên Hòa tổ chức và chỉ đạo các phòng, ban xử lý ổ dịch và chống dịch theo kế hoạch hành động ứng phó đề ra, đảm bảo thực hiện hiệu quả cao nhất các bước trong phòng chống dịch tả lợn Châu Phi.

Cập nhật tình hình diễn biến dịch bệnh báo cáo về UBND tỉnh Đồng Nai

2. Phòng Kinh tế theo dõi, cập nhật thông tin số liệu, diễn biến dịch báo cáo UBND thành phố Biên Hòa hàng ngày.

- Phối hợp Phòng Tài chính Kế hoạch, UBND phường, xã nơi có dịch tổ chức cân, kiểm đếm số lượng trọng lượng lợn chết và lập hồ sơ ban đầu để làm cơ sở giải quyết hỗ trợ (nếu có) theo quy định.

3. Trạm Chăn nuôi và Thú y

- Báo cáo UBND thành phố Biên Hòa, Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh về diễn biến dịch bệnh.

- Phối hợp Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh tổ chức khoanh vùng dịch, vùng dịch bị uy hiếp, vùng giám sát; đồng thời, thiết lập các trạm, chốt kiểm soát vận chuyển lợn và sản phẩm từ lợn; cũng như các trạm dừng phương tiện giao thông để thực hiện việc vệ sinh, sát trùng tiêu độc cho các phương tiện đi từ vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp và vùng giám sát ra bên ngoài.

+ Vùng dịch là phường, xã nơi có ổ dịch: Thực hiện việc tổng vệ sinh, sát trùng tiêu độc liên tục 01 lần/ngày trong vòng 1 tuần đầu tiên; 03 lần/tuần trong 2 - 3 tuần tiếp theo; đồng thời, theo dõi lâm sàng và lấy mẫu xét nghiệm bất kỳ

con lợn nào có biểu hiện bị bệnh, nghi bị bệnh để xác định virus Dịch tả lợn Châu Phi.

+ Vùng bị dịch uy hiếp: Trong phạm vi 03 km xung quanh ổ dịch, thực hiện việc tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc liên tục 01 lần/ngày trong vòng 01 tuần đầu tiên; 03 lần/tuần trong 2-3 tuần tiếp theo; đồng thời, theo dõi lâm sàng và lấy mẫu xét nghiệm bất kỳ con lợn nào có biểu hiện bị bệnh, nghi bị bệnh để xác định virus Dịch tả lợn Châu Phi.

+ Vùng đệm: Trong phạm vi 10 km xung quanh ổ dịch, thực hiện việc tổng vệ sinh, sát trùng tiêu độc với tuần suất 01 lần/tuần liên tục trong vòng 1 tháng kể từ khi có ổ dịch; đồng thời, thực hiện việc theo dõi lâm sàng và lấy mẫu xét nghiệm bất kỳ con lợn nào có biểu hiện bị bệnh, nghi bị bệnh để xác định virus Dịch tả lợn Châu Phi.

Không điều trị lợn bệnh, nghi mắc bệnh Dịch tả lợn Châu Phi.

Thực hiện tiêu huỷ toàn đàn trong vòng 24 giờ từ khi có kết quả xét nghiệm khẳng định dương tính (+) với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi. Việc tiêu huỷ cũng được áp dụng với các đàn lợn xung quanh, liền kề với đàn lợn dương tính nhưng chưa được lấy mẫu xét nghiệm. Trong vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp, trong vòng 48 giờ việc tiêu huỷ có thể được áp dụng với đàn lợn bị bệnh có triệu chứng lâm sàng của Dịch tả lợn Châu Phi mà không nhất thiết phải chờ đến khi có kết quả xét nghiệm để nhằm ngăn chặn dịch bệnh phát tán, lây lan diện rộng.

Phối hợp với Đội Quản lý thị trường số 2, Công an thành phố, UBND các phường, xã lập chốt kiểm soát không để lợn và sản phẩm lợn vận chuyển ra khỏi vùng bị dịch và vùng giám sát; không vận chuyển lợn con, lợn giống bên ngoài vào vùng giám sát, vùng bị uy hiếp; rà soát các cơ sở giết mổ động vật trên địa bàn, kiên quyết không cho giết mổ nếu cơ sở hoạt động không bảo đảm yêu cầu vệ sinh thú y, tăng cường nhân lực cho việc tổ chức kiểm soát giết mổ lợn và tiêu thụ thịt lợn trong vùng dịch.

Xử lý triệt để các chất thải, nước thải trong quá trình giết mổ để tránh làm phát tán virus Dịch tả lợn Châu Phi ra môi trường và lây lan sang các cơ sở chăn nuôi khác.

Tổ chức triển khai, giám sát việc thực hiện tiêu độc 01 lần/ngày trong 01 tuần đầu tiên; 03 lần/tuần trong 2 tuần tiếp theo trong vùng bị uy hiếp; tổng vệ sinh, sát trùng tiêu độc liên tục 01 lần/tuần trong vòng 1 tháng trong vùng giám sát.

4. Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp Trạm Chăn nuôi và Thú y, Phòng Kinh tế hướng dẫn giám sát UBND các phường, xã nơi có bệnh Dịch tả lợn Châu Phi thực hiện tiêu huỷ lợn bệnh theo đúng quy định.

5. Công an thành phố áp dụng như tình huống 1, ngoài ra chỉ đạo đơn vị Công an phường, xã nơi có dịch bệnh phối hợp Ban Chỉ đạo thành phố trong công tác chống dịch, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm vi

phạm đối với các cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm quy định về phòng, chống dịch bệnh, giết mổ, kinh doanh động vật, sản phẩm động vật theo quy định.

Phân công cán bộ tham gia cùng lực lượng Thú y, Đội Quản lý thị trường trực tại các chốt kiểm dịch.

6. Đội Quản lý thị trường số 2 phối hợp với Công an thành phố, Trạm Chăn nuôi và Thú y tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định của pháp luật về giết mổ không phép và kinh doanh mua bán động vật, sản phẩm động vật (lợn).

7. Đài Truyền thanh Biên Hòa thông tin kịp thời, chính xác cho người dân về diễn biến tình hình bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn; tập trung thông tin, tuyên truyền hướng dẫn người chăn nuôi thường xuyên thực hiện việc vệ sinh tiêu độc, sát trùng bằng vôi bột, hoá chất từ hộ, trang trại chăn nuôi lợn ra các khu vực xung quanh, nơi có nguy cơ cao; tăng cường áp dụng các biện pháp an toàn sinh học; vệ sinh, sát trùng người và phương tiện vận chuyển, dụng cụ; có biện pháp ngăn chặn các loài chim, côn trùng, gặm nhấm có thể mang mầm bệnh từ bên ngoài vào.

8. Phòng Quản lý đô thị cùng Bến xe Biên Hòa phối hợp với Sở Giao thông Vận tải tỉnh ban hành các văn bản thực hiện, xử lý nghiêm các trường hợp hành khách vận chuyển lợn sống và sản phẩm thịt lợn, phủ tạng và sản phẩm có nguồn gốc thịt lợn không rõ nguồn gốc, không qua kiểm dịch.

9. Phòng Tài chính Kế hoạch phối hợp Phòng Kinh tế, UBND các phường, xã nơi có dịch tổ chức cân, kiểm đếm số lượng, trọng lượng lợn bệnh phải tiêu huỷ và lập hồ sơ để làm cơ sở cho việc hỗ trợ (nếu có) theo quy định.

- Hướng dẫn các phường, xã trình tự thủ tục hồ sơ thanh quyết toán kinh phí chống dịch.

10. UBMT Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể thành phố phối hợp trong công tác phòng chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn thành phố. Trong đó, quan tâm chỉ đạo mặt trận, các hội, đoàn thể phường xã phối hợp UBND phường, xã tập trung thực hiện các biện pháp phòng chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn và giám sát việc thực hiện. Tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân nâng cao vai trò, trách nhiệm trong việc phát hiện, báo cáo tình hình gia súc bị bệnh trên địa bàn với chính quyền địa phương và cơ quan chức năng để kịp thời xử lý, không để lây lan dịch bệnh; tích cực hưởng ứng, phối hợp thực hiện công tác phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi và thực hiện các giải pháp phòng ngừa và ngăn chặn dịch bệnh xảy

11. Trung tâm Phát triển Cụm công nghiệp và Dịch vụ công ích, Đội Quản lý trật tự đô thị, Ban Chỉ huy Quân sự thành phố, Thành đoàn Biên Hòa huy động lực lượng tham gia theo yêu cầu Ban Chỉ đạo phòng chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi thành phố.

12. UBND 30 phường, xã

+ Đối với các phường, xã không có dịch xảy ra:

Xử lý như tình huống 1, tăng cường số lần sát trùng tiêu độc 02 lần/tuần.

+ Đối với các phường, xã có dịch xảy ra:

- Hằng ngày phải báo cáo về UBND thành phố Biên Hòa, Phòng Kinh tế, Trạm Chăn nuôi và Thú y về diễn biến tình hình dịch bệnh.

- Trực tiếp thực hiện việc tiêu hủy lợn bệnh dưới sự giám sát của Trạm Chăn nuôi và Thú y, Phòng Tài nguyên và Môi trường.

- Thực hiện và giám sát việc sát trùng tiêu độc theo hướng dẫn của Trạm Chăn nuôi và Thú y.

- Phân công lực lượng tham gia chốt kiểm dịch.

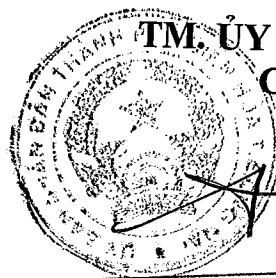
IV. DỰ KIẾN KINH PHÍ THỰC HIỆN VÀ CƠ CHẾ TÀI CHÍNH:

1. Ngân sách tỉnh: Được bố trí tại Quyết định số 1280/QĐ-UBND ngày 27/4/2019 của UBND tỉnh Đồng Nai.

2. Ngân sách thành phố: Phòng Tài chính Kế hoạch chủ động tham mưu bố trí kinh phí triển khai phương án hành động phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn, gồm: Thông tin tuyên truyền, tập huấn; mua vật tư, hóa chất, vôi khử trùng (cấp cho UBND cấp xã thực hiện khử trùng trên các tuyến đường giao thông di vào chuồng, trại, cơ sở giết mổ,...); tiêu hủy lợn mắc bệnh; hội nghị, kiểm tra, chốt kiểm dịch tạm thời, Đội kiểm soát lưu động cấp thành phố và các công việc khác có liên quan đến công tác phòng, chống dịch. Trường hợp vượt khả năng ngân sách, đề xuất gửi Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

3. Kinh phí của người dân: Người chăn nuôi, buôn bán, vận chuyển, mổ lợn, sản phẩm của lợn có trách nhiệm chủ động thực hiện các biện pháp phòng bệnh; thường xuyên thực hiện vệ sinh khử trùng bằng vôi bột hoặc hóa chất đối với chuồng trại nuôi lợn, nơi buôn bán lợn, sản phẩm lợn, nơi giết mổ lợn và các dụng cụ, phương tiện vận chuyển lợn; vệ sinh, khử trùng, tiêu độc đối với người, phương tiện ra vào khu vực chăn nuôi theo đúng quy trình kỹ thuật chăn nuôi, vệ sinh phòng dịch.

Trên đây là Phương án triển khai các biện pháp ngăn chặn và ứng phó khẩn cấp đối với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi xâm nhiễm vào địa bàn thành phố Biên Hòa. Trong quá trình thực hiện, nếu xét thấy cần điều chỉnh, chỉnh sửa bổ sung thêm các nội dung cho phù hợp với tình hình thực tế thì các đơn vị, địa phương kịp thời, báo cáo đề xuất UBND thành phố Biên Hòa xem xét quyết định./.



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Phạm Anh Dũng

HƯỚNG DẪN VỀ VỆ SINH, KHỬ TRÙNG VÀ TIÊU ĐỘC

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1399/QĐ-UBND ngày 02/5/2019 của UBND thành phố Biên Hòa)

1. Nguyên tắc vệ sinh, khử trùng tiêu độc

1.1. Người thực hiện khử trùng tiêu độc phải sử dụng bảo hộ lao động phù hợp.

1.2. Hóa chất sát trùng ít độc hại đối với người, vật nuôi, môi trường; phải phù hợp với đối tượng khử trùng tiêu độc; có tính sát trùng nhanh, mạnh, kéo dài, hoạt phổ rộng, tiêu diệt được nhiều loại mầm bệnh.

1.3. Trước khi phun hóa chất sát trùng phải làm sạch đối tượng khử trùng tiêu độc bằng biện pháp cơ học (quét dọn, cạo, cọ rửa).

1.4. Pha chế và sử dụng hóa chất sát trùng theo hướng dẫn của nhà sản xuất, bảo đảm pha đúng nồng độ, phun đúng tỷ lệ trên một đơn vị diện tích.

2. Loại hóa chất sát trùng

2.1. Hóa chất sát trùng trong Danh mục thuốc thú y được phép lưu hành tại Việt Nam.

2.2. Vôi bột, vôi tôi, nước vôi, xà phòng, nước tẩy rửa.

2.3. Loại hóa chất sát trùng khác theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y địa phương.

3. Đối tượng vệ sinh, khử trùng tiêu độc

3.1. Cơ sở chăn nuôi lợn tập trung.

3.2. Hộ gia đình có chăn nuôi lợn.

3.3. Cơ sở sản xuất lợn giống.

3.4. Cơ sở giết mổ lợn.

3.5. Cơ sở sơ chế, chế biến thịt lợn và các sản phẩm thịt lợn.

3.6. Chợ buôn bán lợn và sản phẩm của lợn.

3.7. Địa điểm thu gom lợn và sản phẩm của lợn để buôn bán, kinh doanh, nơi cách ly kiểm dịch lợn và sản phẩm của lợn.

3.8. Khu vực chôn lấp, xử lý, tiêu hủy lợn và sản phẩm của lợn nhiễm, nghi nhiễm mầm bệnh; khu vực thu gom, xử lý chất thải của lợn.

3.9. Trạm, chốt kiểm dịch động vật, chốt kiểm soát ổ dịch.

3.10. Phương tiện vận chuyển lợn và sản phẩm của lợn.

Căn cứ đặc điểm cụ thể của địa phương, cơ quan quản lý chuyên ngành thú y địa phương xác định khu vực có ổ dịch cũ, địa bàn có nguy cơ cao cần phải vệ sinh, khử trùng tiêu độc.

4. Tần suất thực hiện vệ sinh, tiêu độc khử trùng

- 4.1. Đối với cơ sở chăn nuôi lợn tập trung: Đợt xuất khi có yêu cầu hoặc định kỳ vệ sinh khu vực chăn nuôi, định kỳ thực hiện tiêu độc khử trùng theo lịch của cơ sở và theo các đợt phát động của địa phương.
 - 4.2. Hộ gia đình có chăn nuôi lợn: Định kỳ vệ sinh khu vực chăn nuôi và thực hiện tiêu độc khử trùng theo các đợt phát động của địa phương.
 - 4.3. Cơ sở sản xuất lợn giống: Định kỳ vệ sinh, tiêu độc khử trùng sau mỗi đợt xuất chuồng và theo các đợt phát động của địa phương.
 - 4.4. Cơ sở giết mổ lợn: Định kỳ vệ sinh, tiêu độc khử trùng sau mỗi ca giết mổ lợn.
 - 4.5. Cơ sở sơ chế, chế biến thịt lợn, sản phẩm thịt lợn: Định kỳ vệ sinh, tiêu độc khử trùng sau mỗi ca sản xuất.
 - 4.6. Địa điểm thu gom, chợ buôn bán lợn và sản phẩm của lợn: Vệ sinh, tiêu độc khử trùng khu vực buôn bán lợn và sản phẩm của lợn sau mỗi phiên chợ. Nơi cách ly kiểm dịch lợn phải định kỳ thực hiện vệ sinh và tiêu độc khử trùng ít nhất 01 lần trong tuần trong thời gian nuôi cách ly lợn.
 - 4.7. Phương tiện vận chuyển lợn và sản phẩm của lợn: Định kỳ vệ sinh, tiêu độc khử trùng sau mỗi lần vận chuyển.
 - 4.8. Khu vực chôn lấp, xử lý, tiêu hủy lợn, sản phẩm của lợn nhiễm, nghi nhiễm mầm bệnh; khu vực thu gom, xử lý chất thải của động vật: Vệ sinh, tiêu độc khử trùng sau khi hoàn thành việc xử lý, chôn lấp và theo các đợt phát động của địa phương.
 - 4.9. Trạm, chốt kiểm dịch động vật: Vệ sinh, tiêu độc khử trùng đối với phương tiện vận chuyển lợn và sản phẩm của lợn đi qua trạm kiểm dịch.
 - 4.10. Chốt kiểm soát ổ dịch: Vệ sinh, tiêu độc khử trùng hằng ngày đối với phương tiện vận chuyển đi qua chốt trong thời gian có dịch.
- 5. Trường hợp có dịch bệnh Dịch tả lợn Châu Phi xảy ra trên địa bàn, cơ quan quản lý chuyên ngành thú y địa phương hướng dẫn cụ thể về đối tượng, tần suất vệ sinh, khử trùng tiêu độc trên địa bàn vùng có ổ dịch, vùng dịch và vùng bị dịch uy hiếp.**

HƯỚNG DẪN KỸ THUẬT TIÊU HỦY BẮT BUỘC LỢN BỆNH VÀ SẢN PHẨM CỦA LỢN BỆNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1399/QĐ-UBND ngày 02/5/2019 của UBND thành phố Biên Hòa)

1. Nguyên tắc tiêu hủy

- a) Phải làm chết động vật bằng điện hoặc phương pháp khác (nếu có).
- b) Địa điểm tiêu hủy: phải theo hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, ưu tiên chọn địa điểm tiêu hủy tại khu vực chăn nuôi có động vật mắc bệnh hoặc địa điểm thích hợp khác gần khu vực có ổ dịch.
- c) Phương tiện, dụng cụ được sử dụng để vận chuyển phụ phẩm và sản phẩm khác đến địa điểm tiêu hủy phải có sàn kín; phải được vệ sinh, khử trùng tiêu độc trước và sau khi vận chuyển đến địa điểm tiêu hủy; người tham gia vào quá trình tiêu hủy lợn bệnh, nghi lợn bệnh cần phải thực hiện vệ sinh, sát trùng để tránh làm lây lan mầm bệnh

2. Biện pháp tiêu hủy

- a) Biện pháp chôn lấp.
- b) Biện pháp đốt: Đốt bằng lò chuyên dụng hoặc đốt thủ công bằng cách đào hố, cho bao chứa xác động vật, sản phẩm động vật vào hố và đốt bằng củi, than, rơm, rạ, xăng, dầu,...; sau đó lấp đất và nện chặt.

3. Vận chuyển động vật, sản phẩm động vật đến địa điểm tiêu hủy

- a) Trường hợp địa điểm tiêu hủy ở ngoài khu vực có ổ dịch, xác động vật, sản phẩm động vật phải được cho vào bao, buộc chặt miệng bao và tập trung bao chứa vào một chỗ để phun khử trùng trước khi vận chuyển; trường hợp động vật lớn không vừa bao chứa phải sử dụng tấm nilon hoặc vật liệu chống thấm khác để lót bên trong (đáy và xung quanh) thùng của phương tiện vận chuyển.
- b) Phương tiện vận chuyển xác động vật, sản phẩm động vật phải có sàn kín để không làm rơi vãi các chất thải trên đường đi.
- c) Phương tiện vận chuyển xác động vật, sản phẩm động vật phải được vệ sinh, khử trùng tiêu độc theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y ngay trước khi vận chuyển và sau khi bỏ bao chứa xuống địa điểm tiêu hủy hoặc dời khỏi khu vực tiêu hủy.

4. Quy cách hố chôn

- a) Địa điểm: Hố chôn phải cách nhà dân, giếng nước, khu chuồng nuôi động vật tối thiểu 30m và có đủ diện tích; nên chọn nơi chôn trong vườn (tốt nhất là vườn cây ăn quả hoặc lấy gỗ).
- b) Kích cỡ: Hố chôn phải đủ rộng phù hợp với khối lượng động vật, sản phẩm động vật và chất thải cần chôn. Ví dụ nếu cần chôn 01 tấn động vật thì hố chôn cần có kích thước là sâu 1,5 - 2m x rộng 1,5 - 2m x dài 1,5 - 2m.

5. Các bước chôn lấp

Sau khi đào hố, rải một lớp vôi bột xuống đáy hố theo tỷ lệ khoảng 01 kg vôi/m², cho bao chứa xuống hố, phun thuốc sát trùng hoặc rắc vôi bột lên trên bề mặt, lấp đất và nén chặt; yêu cầu khoảng cách từ bề mặt bao chứa đến mặt đất tối thiểu là 0,5m, lớp đất phủ bên trên bao chứa phải dày ít nhất là 01 m và phải cao hơn mặt đất để tránh nước chảy vào bên trong gây sụt, lún hố chôn. Phun sát trùng khu vực chôn lấp để hoàn tất quá trình tiêu hủy.

6. Quản lý hố chôn

- a) Hố chôn xác động vật phải có biển cảnh báo người ra vào khu vực.
- b) Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm quản lý, tổ chức kiểm tra định kỳ và xử lý kịp thời các sự cố sụt, lún, xói mòn, rò rỉ, bốc mùi của hố chôn.
- c) Địa điểm chôn lấp phải được đánh dấu trên bản đồ của xã, ghi chép và lưu giữ thông tin tại Ủy ban nhân dân cấp xã.

7. Trường hợp thuê các tổ chức, cá nhân khác thực hiện tiêu hủy, cơ quan quản lý chuyên ngành thú y địa phương tổ chức giám sát việc thực hiện, bảo đảm tuân thủ kỹ thuật theo các quy định tại hướng dẫn này./.

XÂY DỰNG TRƯỜNG HỢP GIẢ ĐỊNH TRONG XỬ LÝ BỆNH DỊCH TẢ LỢN CHÂU PHI

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1399/QĐ-UBND ngày 02/5/2019
của UBND thành phố Biên Hòa)*

I - BƯỚC CHUẨN BỊ:

Khi nhận được thông tin có lợn bị bệnh thực hiện các nội dung sau:

- UBND xã lập ngay chốt gần hộ chăn nuôi: mục đích khống chế việc vận chuyển lợn ra - vào và thực hiện tiêu độc sát trùng tất cả phương tiện, người ra vào khu vực

- Trạm Chăn nuôi và Thú y phối hợp Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh lấy mẫu gửi xét nghiệm

- Hình thành ngay Ban Chỉ huy tác chiến, địa điểm đặt tại Văn phòng ấp.

• Thành phần Ban Chỉ huy:

- Đồng chí Nguyễn Ngọc Liên - Phó Chủ tịch UBND thành phố, Trưởng Ban Chỉ huy phụ trách chỉ đạo chung: chịu trách nhiệm báo cáo diễn biến, tình hình về Ban Chỉ đạo tỉnh và lãnh đạo thành phố; chỉ đạo các vấn đề phát sinh từ thực tế xử lý; là người phát ngôn duy nhất về ổ dịch. Việc đón tiếp các đồng chí lãnh đạo tỉnh, Ban Chỉ đạo tỉnh, thành phố được thực hiện tại Văn phòng ấp.

- Đồng chí Chủ tịch UBND xã: tham mưu thực hiện chỉ đạo của Trưởng Ban Chỉ huy.

- Đồng chí Trưởng Phòng Kinh tế: tham mưu và thực hiện các chỉ đạo của Trưởng Ban Chỉ huy.

- Hội Phụ nữ, Thanh niên xã: phụ trách hậu cần

- Hình thành ngay Tổ xử lý

Địa điểm: đặt tại hộ có lợn bệnh

• Thành phần Tổ xử lý:

- Đồng chí Trần Ngọc Sơn: Trưởng Trạm Chăn nuôi và Thú y Biên Hoà

- Đồng chí Trưởng Ban Chỉ đạo chống dịch xã

- Đồng chí chuyên viên Phòng Kinh tế

- Đồng chí nhân viên UBND xã phụ trách ghi biên bản

- Đồng chí chuyên viên Phòng dịch tễ của Chi cục Chăn nuôi và Thú y

• Tổ xử lý chịu trách nhiệm thu thập thông tin, diễn biến dịch tễ của đàn lợn; phổ biến các quy định của pháp luật về phòng, chống dịch cho chủ hộ, lập biên bản hiện trạng

• Thông tin liên lạc thường xuyên, cụ thể tình hình cho Ban Chỉ huy tác chiến

II - CÁC TRƯỜNG HỢP GIẢ ĐỊNH

1. Trường hợp giả định 1: Khi có kết quả xét nghiệm dương tính với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, số heo bệnh được phát hiện <100 con (trung bình 80kg/con). Các bước tiến hành, cụ thể như sau:

1.1. Lập biên bản ghi nhận hiện trạng:

- Người ghi biên bản là cán bộ xã thực hiện.
- Diễn biến bệnh của đàn lợn, thời gian phát bệnh...
- Kiểm đếm số lượng lợn.
- Kiểm đếm số lượng cám hiện còn và các vật dụng liên quan đến chăn nuôi buộc phải tiêu hủy.

1.2. Thu thập thông tin, hiện trường, điều tra dịch:

- Đại diện Tổ Xử lý (Đồng chí Trưởng Trạm Chăn nuôi và Thú y; Trưởng Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch xã) và cán bộ trong Tổ xử lý thực hiện công tác điều tra thu thập thông tin.

- Phổ biến cho chủ chăn nuôi các quy định pháp luật về phòng chống dịch; trách nhiệm của người chăn nuôi.

1.3. Chích điện gây chết đàn lợn:

- Sau khi nhân công chích điện tất cả đàn lợn hiện có, Tổ Xử lý phải kiểm tra để đảm bảo tất cả lợn đã chết và cho vận chuyển ra khỏi chuồng đến hố xử lý (số lượng lao động phổ thông: 10 người)

1.4. Tiêu độc sát trùng chuồng trại:

- Chủ hộ phải thực hiện thu dọn, vệ sinh chuồng trại và phun xịt sát trùng tiêu độc dưới sự giám sát của cán bộ thú y.

1.5. Hình thức xử lý:

Thực hiện hủy (đốt bằng củi) toàn bộ số heo trên, đốt đến khi chỉ còn tro

1.6. Thời gian tiêu hủy (đốt)

Dự kiến 12 giờ, số củi cần thiết khoảng 03 xe (1.500.000đ- 2.000.000đ/xe).

2. Trường hợp giả định 2: Khi có kết quả xét nghiệm dương tính với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, số heo bệnh được phát hiện >100 con (trung bình 80kg/con). Các bước tiến hành, cụ thể như sau:

Các bước 1,2,3,4 thực hiện như trường hợp 1

2.1. Lập biên bản ghi nhận hiện trạng

2.2. Thu thập thông tin, hiện trường, điều tra dịch

2.3. Chích điện gây chết đàn lợn

2.4. Tiêu độc sát trùng chuồng trại

2.5. Hình thức xử lý:

Thực hiện chôn lấp (Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố trực tiếp hướng dẫn).

III - THEO DÕI SAU KHI XỬ LÝ

UBND xã, Trạm Chăn nuôi và Thú y tiếp tục giám sát việc vệ sinh, phun xịt sát trùng tiêu độc tại ổ dịch liên tục trong 01 tuần.

UBND xã, Phòng Tài nguyên và Môi trường tiếp tục theo dõi hồ xử lý liên tục trong 01 tháng (nếu thực hiện chôn lấp).

IV - CÔNG TÁC TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. UBND phường, xã:

- Xác định vị trí hố chôn.
- Liên hệ đơn vị máy cuốc.
- Liên hệ đơn vị cung cấp vôi sống.
- Chuẩn bị lực lượng, phân công quán triệt cho các nhân viên tham gia công tác xử lý (lực lượng Quân sự và lượng của Trung tâm Phát triển Cụm công nghiệp và Dịch vụ công ích) cán bộ ghi biên bản; lực lượng canh giữ chốt, giăng dây khoanh vùng giám sát chặt chẽ việc ra vào ổ dịch.

Thành lập các tổ:

- + Trường hợp <100 con lợn thành lập 2 tổ (sáng và chiều/mỗi tổ 15 người)
- + Trường hợp >100 con lợn thành lập 3 tổ (sáng, trưa và chiều/mỗi tổ 15 người)

2. Phòng Kinh tế

- Kiểm tra lại máy phun xịt.
- Liên hệ các đơn vị cung cấp lều bạt.
- Kiểm tra các ngành, địa phương trong công tác chuẩn bị.
- Chuẩn bị trang phục bảo hộ lao động.

3. Trạm Chăn nuôi và Thú y

- Đăng ký và tiếp nhận tại Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh Đồng Nai đầy đủ số hoá chất.
- Tập kết nhanh 100 lít hoá chất tại ổ dịch.
- Chuẩn bị người chích điện (thuê công nhân chích điện tại các điểm giết mổ trên địa bàn thành phố)

4. Ban Chỉ huy Quân sự thành phố, Trung tâm Phát triển Cụm công nghiệp và Dịch vụ công ích, Đội Quản lý trật tự đô thị

- Huy động lực lượng, lập danh sách tham gia tổ tiêu hủy tại địa phương khi có dịch tả lợn Châu Phi xâm nhập./.